TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 09-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hưng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Dũng; ông Trần Văn Chiu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Ker B'Krông - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Liên Thị Hồng H, tên gọi khác: không; sinh ngày: 01/01/1972, tại thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: tổ dân phố x, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; học vấn: 02/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nữ; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tiền án: tại bản án số 09/HSST ngày 17/5/2005, Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử Liên Thị Hồng H 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 138 Bộ luật hình sự; ngày 30/8/2006 Liên Thị Hồng H chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 584 của trại giam Đắk Trung thuộc Bộ Công an nhưng chưa chấp hành quyết định về án phí sơ thẩm; tiền sự: không; nhân thân: không; con ông Liên Khui T và bà Trần Thị L (Đã chết); có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 39 Lý Thường Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Bị hại: Chị Phạm Thị Ng; sinh năm 1996; địa chỉ: thôn M, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Mai Văn D; sinh năm 1996; địa chỉ: tổ dân phố 2, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 10/01/2023, Liên Thị Hồng H đến kiốt số 8 đường Nguyễn Văn Tr, cạnh chợ thị trấn L của chị Phạm Thị Ng để mua củ kiệu. Lúc này kiốt vắng người, H phát hiện một ví tiền trên một cái mâm ở trên kệ hàng hóa trong kiốt; H đã lấy một ít tiền rồi để ví lại chỗ cũ. Sau đó, H tiếp tục lựa mua củ kiệu; ngay lúc này, chị Phạm Thị Ng trở về kiốt, hai bên mua, bán bình thường.

Mua củ kiệu xong, khi về nhà , H đem tiền ra đếm, số tiền lấy được là 2.500.000 đồng, gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Bán hàng đến khoảng 11 giờ cùng ngày, chị Ng đếm lại tiền trong ví thì phát hiện bị mất tiền. Nghi ngờ H là người lấy trộm tiền của mình, chị Ng đã trình báo đến Công an thị trấn Liên Sơn. Qua trích xuất camera khu vực xung quanh, Công an làm việc với H thì H khai nhận sự việc và giao nộp số tiền đã lấy được là 2.500.000 đồng.

Tại Kết luận số 14/KLGĐ ngày 03/02/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Lắk kết luận số tiền 2.500.000 đồng Liên Thị Hồng H giao nộp là tiền thật, đủ điều kiện lưu hành. Số tiền này sau đó đã được cơ quan điều tra trao trả cho chị Phạm Thị Ng. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 4.000.000 đồng; chị Ng không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk truy tố bị cáo Liên Thị Hồng H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Liên Thị Hồng H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Bà Phan Thị Thu – trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk phát biểu bào chữa cho bị cáo: Cáo trạng và quan điểm luận tội bị cáo là có căn cứ; tuy nhiên, xuất phát từ hoàn cảnh quá nghèo khó, không có công ăn việc làm, bản thân phải lao động nuôi sống cả gia đình, chồng bệnh

nặng, không có khả năng lao động mà bị cáo đã lỡ lấy trộm tiền; sau khi bị phát hiện, bị cáo đã giao trả lại toàn bộ số tiền lấy được; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và còn phải cầm cố chiếc xe máy là phương tiện duy nhất của gia đình để bồi thường cho bị hại 4.000.000 đồng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nay là lao động chính duy nhất trong gia đình và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo hoặc xử phạt bị cáo ở hình phạt cải tạo không giam giữ sẽ phù hợp hơn.

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng; không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Liên Thị Hồng H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; từ đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, Liên Thị Hồng H đã thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng của chị Phạm Thị Ng tại Kiốt số 8 đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ dân phố 1, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi; có khả năng lao động, tạo thu nhập hợp pháp; nhưng chỉ vì nghèo khó, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt số

tiền 2.500.000 đồng của chị Phạm Thị Ng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã giao nộp lại số tiền 2.500.000 đồng; tự nguyện bồi thường cho bị hại 4.000.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 09/HSST ngày 17/5/2005, Tòa án nhân dân huyện Lắk đã xét xử Liên Thị Hồng H 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; ngày 30/8/2006 Liên Thị Hồng H chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 584 của Trại giam Đắk Trung thuộc Bộ Công an; tuy nhiên, bị cáo chưa chấp hành quyết định của bản án trên về án phí hình sự sơ thẩm nên chưa đủ điều kiện xóa án tích theo khoản 1, 2 Điều 70 của Bộ Luật hình sự dẫn đến bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự.

Bị cáo đã được giáo dục, cải tạo bằng hình phạt nghiêm khắc; tuy nhiên, bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân, coi thường quyền sở hữu của người khác nên đã tái phạm tội trộm cắp tài sản nên cần có mức án phù hợp, cách ly bị cáo một thời gian đủ để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự, bị hại đã được bồi thường 4.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Liên Thị Hồng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Liên Thị Hồng H 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự;

Công nhận bị cáo Liên Thị Hồng H đã bồi thường thiệt hại 4.000.000 đồng cho bị hại Phạm Thị Ng.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; bị cáo Liên Thị Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nhưng được miễn nộp số tiền này.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-VKSND H. Lắk;
-VKSND T. Đắk Lắk;
-Cơ quan Điều tra Công an H. Lắk;
-Cơ quan THAHS Công an H. Lắk;
-Chi cục THADS H. Lắk;
-P. Giám đốc, kiểm tra TAND T. Đắk Lắk;
-Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Bùi Văn Hưng